

T, ngày 31 tháng 8 năm 2018

Số: 182/2018/QĐST - HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN TẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA TẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ HNGĐ thụ lý số 222/2018/TLST/HNGĐ ngày 08 tháng 8 năm 2018, giữa:

***Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Trung T, sinh năm 1989**

HKTT: Tổ 13, cụm 2, phường Phú T, quận T, Thành phố Hà Nội.

Cư trú: Số 60 Phú Thượng, tổ 35, cụm 5, phường Phú T, quận T, Thành phố Hà Nội.

***Bị đơn: Anh Chu Quốc P, sinh năm 1989**

HKTT: Tổ 13, cụm 2, phường Phú Thượng, quận T, Thành phố H

Cư trú: Số 9, ngách 46, ngõ 353 An Dương Vương, tổ 13, cụm 2, phường Phú Thượng, quận T, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Trung T và anh Chu Quốc P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

***Về con chung:** Hai bên xác định có 01 con chung là Chu Diệp A, sinh ngày 23/8/2017.

Khi ly hôn hai bên thỏa Tận: Giao cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Anh P có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000đồng/tháng, kể từ tháng 9/2018 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh P có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

***Về tài sản, nhà đất, công nợ:** Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

***Về án phí:** Chị T tự nguyện chịu 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai T số 06726 ngày 08/8/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận T;
- Chi cục THA dân sự quận T
- UBND phường Quảng An, T, H
(GCN kết hôn số 35 ngày 29/6/2017)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đào Đức Cần